

TRƯỜNG THPT TRẦN PHÚ

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ I

MÔN: SINH HỌC 12 – NĂM HỌC: 2023 – 2024 – THỜI GIAN: 45 PHÚT

Hình thức: 100% trắc nghiệm

***KHỐI 12 – BAN KHTN (A, A1, DTN)**

Nội dung kiến thức	BIẾT (4 điểm)	HIỂU (3 điểm)	VẬN DỤNG (2 điểm)	VẬN DỤNG CAO (1 điểm)
Bài 1: Gen, mã di truyền và quá trình nhân đôi ADN (1,5 điểm)	0.5	0.5	0.5	0
Bài 2: Phiên mã và dịch mã (1 điểm)	0.75	0.25	0	0
Bài 3: Điều hòa hoạt động gen (1 điểm)	0.75	0.25	0	0
Bài 4: Đột biến gen (1,5 điểm)	0.5	0.25	0.5	0.25
Bài 5: NST và đột biến cấu trúc NST (1,5 điểm)	0.75	0.25	0.5	0
Bài 6: Đột biến số lượng NST (2 điểm)	0.75	0.5	0.5	0.25
Bài 8: Quy luật Mendel: Quy luật phân li (0.75 điểm)	0	0.5	0	0,25
Bài 9: Quy luật Mendel: Quy luật phân li độc lập (0.75 điểm)	0	0.5	0	0,25
TỔNG ĐIỂM	4 điểm	3 điểm	2 điểm	1 điểm

***KHỐI 12 – BAN KHTN (B)**

Nội dung kiến thức	BIẾT (4 điểm)	HIỂU (3 điểm)	VẬN DỤNG (1 điểm)	VẬN DỤNG CAO (2 điểm)
Bài 1: Gen, mã di truyền và quá trình nhân đôi ADN (1.25 điểm)	0.5	0.5	0.25	0
Bài 2: Phiên mã và dịch mã (1 điểm)	0.75	0.25	0	0
Bài 3: Điều hòa hoạt động gen (1 điểm)	0.75	0.25	0	0
Bài 4: Đột biến gen (1.5 điểm)	0.5	0.25	0.25	0.5
Bài 5: NST và đột biến cấu trúc NST (1.25 điểm)	0.75	0.25	0.25	0
Bài 6: Đột biến số lượng NST (2 điểm)	0.75	0.5	0.25	0.5
Bài 8: Quy luật Mendel: Quy luật phân li (1 điểm)	0	0.5	0	0,5
Bài 9: Quy luật Mendel: Quy luật phân li độc lập (1 điểm)	0	0.5	0	0,5
TỔNG ĐIỂM	4 điểm	3 điểm	1 điểm	2 điểm

***KHỎI 12 – BAN KHXH**

Nội dung kiến thức	BIẾT (4 điểm)	HIỂU (3 điểm)	VẬN DỤNG (2 điểm)	VẬN DỤNG CAO (1 điểm)
Bài 1: Gen, mã di truyền và quá trình nhân đôi ADN (1.5 điểm)	0,75	0,5	0,25	0
Bài 2: Phiên mã và dịch mã (1.5 điểm)	0,75	0,5	0,25	0
Bài 3: Điều hòa hoạt động gen (1.25 điểm)	0,5	0,5	0,25	0
Bài 4: Đột biến gen (2.25 điểm)	0,75	0,5	0,5	0,5
Bài 5: NST và đột biến cấu trúc NST (1.25 điểm)	0,5	0,5	0,25	
Bài 6: Đột biến số lượng NST (2.25 điểm)	0,75	0,5	0,5	0,5
TỔNG ĐIỂM	4 điểm	3 điểm	2 điểm	1 điểm

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ I

MÔN: SINH HỌC 11 – NĂM HỌC: 2023 – 2024 – THỜI GIAN: 45 PHÚT

Hình thức: 70% trắc nghiệm + 30% tự luận

Nội dung kiến thức	BIẾT (4 điểm)	HIỂU (3 điểm)	VẬN DỤNG (2 điểm)	VẬN DỤNG CAO (1 điểm)
Bài 1: Khái quát về trao đổi chất và chuyển hóa năng lượng (1 điểm)	0,5	0,5	0	0
Bài 2: Trao đổi nước và khoáng ở thực vật (2 điểm)	0,5	1,0	0,5	
Bài 4: Quang hợp ở thực vật (3 điểm)	1,5	0,5	0,5	0,5
Bài 6: Hô hấp ở thực vật (2 điểm)	1,0	0,5	0,5	0
Bài 8: Dinh dưỡng và tiêu hóa ở động vật (2 điểm)	0,5	0,5	0,5	0,5
TỔNG ĐIỂM	4 điểm	3 điểm	2 điểm	1 điểm

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ I

MÔN: SINH HỌC 10 – NĂM HỌC: 2023 – 2024 – THỜI GIAN: 45 PHÚT

Hình thức: 70% trắc nghiệm + 30% tự luận

NỘI DUNG	BIẾT (4 điểm)	HIỂU (3 điểm)	VẬN DỤNG (2 điểm)	VẬN DỤNG CAO (1 điểm)
Bài 1: Giới thiệu khái quát chương trình môn Sinh học (1.25 điểm)	0.75	0.5		
Bài 2: Các phương pháp nghiên cứu và học tập môn Sinh học (0.75 điểm)	0.25	0.5		
Bài 3: Các cấp độ tổ chức của thế giới sống (2 điểm)	0.75	0.5	0.5	0.25
Bài 4: Khái quát về tế bào (0.75 điểm)	0.5	0.25		
Bài 5: Các nguyên tố hóa học và nước (1.5 điểm)	0.75	0.25	0.5	
Bài 6: Các phân tử sinh học trong tế bào (3.75 điểm)	1	1	1	0.75
TỔNG ĐIỂM	4	3	2	1